

Số: 149/BC-THNT

Mường Thanh, ngày 22 tháng 5 năm 2026

## **BÁO CÁO** **Tổng kết năm học 2025-2026**

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026, trường Tiểu học Nam Thanh báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026, cụ thể như sau:

### **I. Kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2025-2026**

#### **1. Phát huy hiệu quả, tiếp tục thực hiện nội dung các cuộc vận động và phong trào thi đua.**

Trường Tiểu học Nam Thanh thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên; thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị Khóa XII về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng đạo đức phong cách Hồ Chí Minh; thực hiện tốt quy chế dân chủ trong trường học; củng cố kết quả các cuộc vận động chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.

100% cán bộ quản lý, giáo viên có ý thức rèn luyện, giữ vững phẩm chất đạo đức Nhà giáo, tận tụy, có trách nhiệm, hết lòng vì học sinh. Luôn nêu cao tinh thần tự học, tự bồi dưỡng, chất lượng đội ngũ ngày càng nâng cao đáp ứng yêu cầu đổi mới của giáo dục.

Thực hiện tốt các cuộc vận động và các phong trào thi đua: “ Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, “Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học, tự sáng tạo”, “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”. Tích cực giáo dục kỹ năng sống, giáo dục pháp luật, phối hợp hiệu quả giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong việc chăm sóc giáo dục học sinh; xây dựng trường lớp xanh, sạch, đẹp, an toàn; giáo dục văn hóa truyền thống, giáo dục thông qua di sản vào nhà trường, tổ chức các hoạt động trải nghiệm, văn nghệ, thể thao, trò chơi dân gian, ngoại khóa.

#### **2. Thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục và kế hoạch thời gian năm học**

##### **a) Thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục.**

Nhà trường đã xây dựng được kế hoạch giáo dục nhà trường theo từng môn học, hoạt động giáo dục, xây dựng được các hoạt động ngoại khóa theo nội dung bài học, theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

Căn cứ vào tình hình thực tiễn lớp chủ nhiệm, giáo viên chủ động xây dựng nội dung, soạn bài và bổ sung kiến thức vào bài dạy phù hợp với năng lực học sinh. Dạy tiếng Anh 4 tiết/tuần, hệ 10 năm, chương trình ban hành kèm theo Quyết định 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Chương trình	Khối 3		Khối 4		Khối 5	
	Số lớp	Học sinh	Số lớp	Học sinh	Số lớp	Học sinh
Tiếng Anh 4 tiết/tuần	4	137	4	135	4	152

Chương trình	Khối 3		Khối 4		Khối 5	
	Số lớp	Học sinh	Số lớp	Học sinh	Số lớp	Học sinh
Tin học 1 tiết/tuần	4	137	4	135	4	152

\* Dạy tiếng Anh tự chọn đối với lớp 1, 2 làm quen với tiếng Anh

Chương trình	Khối 1		Khối 2	
	Số lớp	Học sinh	Số lớp	Học sinh
Tiếng Anh 2 tiết/tuần	4	137	4	147

### **b) Thực hiện kế hoạch thời gian năm học:**

Thực hiện nghiêm túc kế hoạch thời gian năm học theo Quyết định số 1812/QĐ-UBND ngày 13/8/2025 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với Giáo dục mầm non, Giáo dục phổ thông và Giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

- Học kì 1 từ ngày 08/9/2025; kết thúc trước ngày 18/1/2026 (có 18 tuần thực học; còn lại dành cho các hoạt động khác).

- Học kì 2 từ ngày 19/01/2026; kết thúc năm học trước ngày 31/5/2026 (có 17 tuần thực học; còn lại dành cho các hoạt động khác).

### **3. Thực hiện chương trình, sách giáo khoa, thiết bị dạy học cấp Tiểu học**

#### **a) Thực hiện chương trình giáo dục tiểu học:**

- Thực hiện chương trình dạy học: Nhà trường xây dựng chương trình dạy học nhà trường. Triển khai dạy học theo CTGDPT 2018, thực hiện khoa học hiệu quả việc lồng ghép các nội dung giáo dục vào một số môn học. Thực hiện nghiêm túc việc tổ chức học 2 buổi/ngày; 100% các em học sinh lớp 3, 4, 5 được học Tiếng Anh bắt buộc 4 tiết/tuần, dạy tin học 1 tiết/tuần đối với

các lớp 3, 4, 5; dạy tăng cường tiếng Việt 1 tiết/tuần cho học sinh lớp 1, 2, 3; tổ chức tiết đọc thư viện 1 tiết/tuần. Lồng ghép nội dung dạy môn bơi trong các tiết dạy Thể dục; Nhà trường tổ chức dạy tự chọn tiếng Anh cho 8 lớp với 284 em học sinh lớp 1, 2.

Lồng ghép các nội dung giáo dục (Quốc phòng an ninh, An toàn giao thông, Biển và hải đảo, nội dung giáo dục địa phương, kỹ năng sống, giáo dục phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo tồn và phát huy bản sắc dân tộc, GD Stem...) vào các bài học, môn học; Tăng cường các giải pháp giáo dục học sinh về phòng tránh tai nạn đuối nước, đảm bảo an toàn trong trường học. Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, xây dựng quy tắc ứng xử văn hóa trong đơn vị phù hợp thực tiễn, xây dựng, sử dụng các khẩu hiệu trong khuôn viên trường học đảm bảo tính giáo dục, tổ chức hiệu quả các hoạt động giáo dục chính khóa và hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm sáng tạo, quan tâm rèn luyện kỹ năng sống, phòng chống tội phạm cho học sinh...góp phần tích cực vào việc xây dựng môi trường văn hóa, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh. Vì vậy, học sinh có biểu hiện tốt về tư tưởng đạo đức lối sống, có thái độ hành vi hướng theo chuẩn mực đạo đức xã hội, không để các tệ nạn xã hội thâm nhập vào học đường. Thực hiện nghiêm túc nội dung giáo dục thể chất trong trường học. Duy trì và thực hiện tốt các tiết sinh hoạt dưới cờ. Thực hiện các chương trình bơi an toàn và phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước trong nhà trường, lựa chọn học sinh tham dự giải bơi cấp trường.

- Công tác phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức kỹ năng và bồi dưỡng học sinh năng khiếu:

Nhà trường quan tâm phân loại đối tượng học sinh, tổ chức dạy học theo nhóm năng lực: xây dựng nội dung, giải pháp cụ thể dạy cho từng nhóm học sinh để bồi dưỡng cho nhóm học sinh có kiến thức kỹ năng tốt và học sinh có kiến thức kỹ năng còn hạn chế ngay trong các tiết học.

Trong năm học, định kỳ hàng tháng BGH kiểm tra, khảo sát chất lượng HS từng lớp, kịp thời phát hiện HS chưa đạt yêu cầu kiến thức môn học, GV có giải pháp bồi dưỡng, phụ đạo kiến thức cho HS.

- Chất lượng dạy - học tiếng Anh:

Nhà trường có 3/3 đồng chí giáo viên Tiếng Anh đạt trình độ B2,

Thực hiện chương trình tiếng Anh hệ 10 năm (13 lớp với 424 học sinh); Duy trì dạy học môn tự chọn tiếng Anh cho học sinh lớp 1, 2 với 9 lớp, 284 HS. Nhà trường đã xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện phong trào học tiếng Anh, xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ phù hợp với thực tiễn của đơn vị. Đưa nội dung “Phong trào học tiếng Anh, xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ” thành một trong các nhiệm vụ trọng tâm của năm học. Nhà trường đã thường xuyên lồng ghép các hoạt động xây dựng môi trường học tiếng Anh cho học sinh trong các hoạt động trải nghiệm, các tiết sinh

hoạt dưới cờ, các tiết sinh hoạt lớp,....

- Dạy học 2 buổi/ngày: Nhà trường đã xây dựng được nội dung, kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày, buổi học thứ hai ngoài các tiết chính khóa đã tập trung vào việc soạn giảng các nội dung bồi dưỡng, nâng cao, luyện tập củng cố kiến thức cho học sinh.

- Dạy học đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn và trẻ em khuyết tật: Nhà trường đã thực hiện Chương trình dạy tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc trước khi vào lớp 1. Đặc biệt quan tâm đến việc tăng cường Tiếng Việt cho học sinh là con em dân tộc.

Đối với học sinh khuyết tật: Nhà trường có 11 học sinh khuyết tật tham gia học tập hòa nhập. Có 02 em được đánh giá, 09 em không tham gia đánh giá.

### **b) Sách giáo khoa và thiết bị dạy học**

Nhà trường thường xuyên quan tâm đầu tư bổ sung đáp ứng nhu cầu trang thiết bị dạy học. Nhà trường đã được cung ứng đủ bộ thiết bị đồ dùng dạy học phục vụ cho hoạt động dạy và học.

Nhà trường thực hiện rà soát nhu cầu đồ dùng thiết bị dạy học dùng chung, xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung sách giáo khoa, trang thiết bị dạy học theo Thông tư 37/TT-BGDĐT đảm bảo đủ phục vụ công tác dạy-học cho năm học 2025 - 2026.

Nhà trường đã làm tốt công tác quản lý, sử dụng, bảo quản cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; phát động phong trào giáo viên, học sinh tự làm thiết bị dạy học. Quan tâm triển khai công tác xã hội hóa giáo dục, huy động nguồn lực đảm bảo các điều kiện thực hiện đổi mới chương trình và thay sách giáo khoa mới.

## **4. Xây dựng cơ sở vật chất trường, lớp học.**

a) Xây dựng kiên cố hóa trường lớp học.

Tổng số	Kiên cố	Tỉ lệ	Bán kiên cố	Tỉ lệ	Phòng tạm	Tỉ lệ
21	21	100	0	0	0	0

b) Xây dựng phòng học bộ môn và các phòng phục vụ học tập

Phòng bộ môn

Tin học	Tỉ lệ	Ngoại ngữ	Tỉ lệ	Mỹ thuật	Tỉ lệ	Âm nhạc	Tỉ lệ
1	100%	1	100%	0	0	0	0

Phòng phục vụ học tập

Thư viện	Tỉ lệ	Thiết bị	Tỉ lệ	Hoạt động đội	Tỉ lệ
1	100%	1	100%	1	100%
Y tế	Tỉ lệ	Bảo vệ	Tỉ lệ	Nhà đa năng	Tỉ lệ
1	100%	1	100%	0	0

## **5. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, tin học**

### **a) Triển khai dạy học tiếng Anh cho học sinh tiểu học.**

Lớp 1, 2 dạy học chương trình tự chọn với Tiếng Anh theo CT GDPT 2018 dạy 2 tiết/tuần; gồm 8 lớp với 284 học sinh trong đó: Khối 1: 4 lớp với 137 học sinh; Khối 2: 4 lớp 147 học sinh

Lớp 3, 4, 5 thực hiện theo CT GDPT 2018 dạy 4 tiết/tuần gồm 13 lớp với 424 học sinh cụ thể Khối 3: 4 lớp 137 học sinh; khối 4: 4 lớp với 135 học sinh; Khối 5: 5 lớp 152 học sinh.

Trong năm học nhà trường đã tổ chức cho học sinh học tập và giao lưu Tiếng Anh trong lớp và sinh hoạt dưới cờ.

Học sinh khối 3, 4, 5 tích cực tham gia thi Olympic Tiếng Anh trên mạng cấp phường, cấp tỉnh, cấp quốc gia.

### **b) Thực hiện dạy học Tin học**

Nhà trường tổ chức cho học sinh khối 3, 4, 5 học tự chọn môn Tin học 1 tiết/ tuần với tổng số 424 học sinh cụ thể: Khối 3: 137 học sinh; Khối 4: 135 học sinh; khối 5: 152 học sinh. Học sinh rất yêu thích môn học và tích cực UDCNTT vào tham gia các cuộc thi trên mạng như Violimpic Toán; Olympic Tiếng Anh; Trang nguyên Tiếng Việt, VioEdu.

## **6. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn**

### **a) Dạy học cho học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn**

Đối với học sinh khuyết tật: Nhà trường có 11 em học sinh khuyết tật ở các khối lớp 1,2,4,5. Các lớp đã xây dựng kế hoạch dạy học cho học sinh khuyết tật, luôn quan tâm và tạo mọi điều kiện để các em được học hòa nhập. Có sổ theo dõi đánh giá học sinh khuyết tật.

### **b) Dạy tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc:**

Nhà trường đã thực hiện Chương trình tăng cường tiếng Việt cho học sinh theo Kế hoạch số 831/KH-UBND ngày 29/3/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện Đề án tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc

thiếu số tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025. Việc dạy học tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số sử dụng các tài liệu đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức biên soạn, thẩm định và phê duyệt tại (Quyết định số 631/QĐ-BGDĐT ngày 15/3/2019 dành cho giáo viên lớp 1 và học sinh lớp 1; Quyết định số 189/QĐ-BGDĐT ngày 20/01/2020 dành cho giáo viên lớp 2 và học sinh lớp 2; Quyết định số 733/QĐ-BGDĐT ngày 19/02/2021 dành cho giáo viên lớp 3 và học sinh lớp 3; Quyết định số 521/QĐ-BGDĐT ngày 21/02/2022 dành cho giáo viên lớp 4 và học sinh lớp 4). Triển khai dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một theo Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT ngày 08/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

## **7. Hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.**

### **a) Thực hiện kế hoạch dạy học:**

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hoạt động giáo dục và các buổi sinh hoạt ngoại khóa chung cho toàn trường trong cả năm học, kế hoạch sinh hoạt dưới cờ cho học sinh ở tất cả các khối lớp.

- Xây dựng kế hoạch dạy học lồng ghép, tích hợp vào các môn học: Tiếng Việt, Đạo đức, Tự nhiên xã hội, Lịch sử... với các nội dung: giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, ma túy, bảo vệ môi trường; giáo dục an toàn giao thông,...

### **b) Đổi mới hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp**

Tổ chức các hoạt động dưới cờ văn hóa, văn nghệ, thể thao, tổ chức hiệu quả các hoạt động giáo dục chính khóa và hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm sáng tạo, quan tâm rèn luyện kỹ năng sống, phòng chống tội phạm cho học sinh...góp phần tích cực vào việc xây dựng môi trường văn hóa, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh. Vì vậy, học sinh có biểu hiện tốt về tư tưởng đạo đức lối sống, có thái độ hành vi hướng theo chuẩn mực đạo đức xã hội, không để các tệ nạn xã hội thâm nhập vào học đường.

Tổ chức các hoạt động trải nghiệm: Chào mừng ngày 15/10; 20/10; 20/11; 22/12; Tết Nguyên đán; 08/3; 26/3; 30/4; 7/5; 19/5; Hoạt động trải nghiệm: Hội xuân Bình Ngọc 2026; hoạt động trải nghiệm chào mừng: Lễ hội Hoa Ban; hoạt động trải nghiệm: Ngày hội sách. Tổ chức cho học sinh tham gia hoạt động trải nghiệm: Thăm viếng Nghĩa trang liệt sĩ, dâng hương tại di tích Hận thù Noong Nhai, trải nghiệm tuyên truyền về Khoai lang Mùong Thanh.

- HĐTN chào mừng 20/11 chủ đề “Nhớ ơn thầy cô” tổ chức thi văn nghệ giữa các khối lớp.

- Phối hợp với Đội PCCC &CNCH Công an tỉnh Điện Biên tổ chức HĐTN thực hành kỹ năng về công tác phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ cho CB, GV, NV, HS.

- Tổ chức HĐTN tìm hiểu về ngày thành lập QĐND Việt Nam 22/12, thực hành về tác phong anh bộ đội Cụ Hồ (gấp tư trang)

- Tổ chức thành công tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2025.

- Tổ chức thành công Ngày Hội sách năm 2026

- Tổ chức thành công Hội thao cấp trường.

- Tổ chức thành công ngày Hội Stem.

## **8. Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày và bán trú**

### **a) Dạy học 2 buổi/ngày.**

Nhà trường thực hiện nghiêm túc việc xây dựng kế hoạch dạy học, thực hiện theo đúng tiến độ chương trình, căn cứ vào tình hình thực tế chất lượng học sinh của từng lớp giáo viên soạn bổ sung nội dung kiến thức, giao thêm bài phù hợp với đối tượng học sinh; điều chỉnh nội dung dạy học phù hợp với từng đối tượng học sinh, tạo điều kiện cho học sinh hoàn thành nội dung bài học đảm bảo chuẩn kiến thức kỹ năng của chương trình đề ra.

Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo chủ đề, nội dung giáo dục thiết thực hiệu quả gắn với kỹ năng sống cho học sinh.

Lồng ghép nội dung Giáo dục Quốc phòng an ninh, bảo tồn và phát huy bản sắc dân tộc vào một số bài học, môn học; Tăng cường các giải pháp giáo dục học sinh về phòng tránh tai nạn đuối nước, đảm bảo an toàn trong trường học.

Công tác phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức kỹ năng và bồi dưỡng học sinh năng khiếu: nhà trường đã chỉ đạo giáo viên giáo viên xây dựng nội dung, giải pháp cụ thể dạy cho từng nhóm học sinh để bồi dưỡng cho nhóm có năng lực tốt và học sinh có kiến thức còn hạn chế ngay tại lớp, ngay trong tiết học.

### **b) Tổ chức bán trú cho học sinh.**

Nhà trường tổ chức cho học sinh ăn trưa tại trường với 21 lớp với 335 học sinh. Xây dựng kế hoạch, thực đơn cho từng ngày, đảm bảo khẩu phần và dinh dưỡng. Phân công BGH trực trưa tại trường, giao nhiệm vụ cho giáo viên trực trưa tại lớp đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh. Trong năm học không để xảy ra ngộ độc thực phẩm. Tạo được sự tin tưởng tuyệt đối đối với phụ huynh.

**II. Duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp**

### **1. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học.**

- Phổ cập giáo dục tiểu học: Duy trì đạt chuẩn phổ cập GDTH mức độ III,

XMC mức độ 2.

## **2. Đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.**

Nhà trường được Sở GD&ĐT đánh giá đạt mức 3 về kiểm định chất lượng giáo dục và trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

## **3. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp**

### **3.1. Quy mô lớp, học sinh**

<b>Khối</b>	<b>TS HS</b>	<b>Nữ</b>	<b>Dân tộc</b>	<b>Nữ dân tộc</b>	<b>K.Tật</b>	<b>Mồ côi</b>	<b>Hộ nghèo</b>	<b>HS hưởng chế độ chính sách</b>	<b>Ghi chú</b>
K1	137	62	57	27	4	0		8	
K2	147	81	54	23	2	0		5	
K3	137	73	51	23	0	0		3	
K4	135	67	39	23	1	0		5	
K5	152	54	49	17	4	0	1	7	
<b>TS</b>	<b>708</b>	<b>337</b>	<b>250</b>	<b>113</b>	<b>11</b>	<b>0</b>	<b>1</b>	<b>28</b>	

## **III. Thống kê kết quả giáo dục và học sinh bỏ học**

### **1. Kết quả giáo dục**

Số học sinh được đánh giá: 699/708 (9 HS KT không tham gia đánh giá)

<b>Khối</b>	<b>TS HS</b>	<b>HTXS</b>		<b>HTT</b>		<b>HT</b>		<b>CHT</b>	
		<b>SL</b>	<b>%</b>	<b>SL</b>	<b>%</b>	<b>SL</b>	<b>%</b>	<b>SL</b>	<b>%</b>
<b>1</b>	<b>133</b>	77	57,9	38	28,6	18	13,5	0	
<b>2</b>	<b>146</b>	79	54,1	54	36,9	13	8,9	0	
<b>3</b>	<b>137</b>	46	33,6	58	42,3	33	24,1	0	
<b>4</b>	<b>135</b>	55	40,7	33	24,4	47	34,8	0	
<b>5</b>	<b>148</b>	63	42,6	45	30,4	40	27,0	0	
<b>Cộng</b>	<b>699</b>	<b>320</b>	<b>45,9</b>	<b>228</b>	<b>31,6</b>	<b>151</b>	<b>21,3</b>	<b>0</b>	

- Chuyển lớp 556 đạt 100%
- Hoàn thành chương trình tiểu học: 152/152 đạt 100%
- HS được khen thưởng cấp trường 541/699 đạt 77,4%.
- Châu ngoan Bác Hồ: 699/708 em, đạt 98,7%
- Lớp xuất sắc: 10/21 lớp; lớp tiên tiến: 11/21 lớp.

### **3. Kết quả các cuộc thi, giao lưu**

#### **Kết quả thi Violympic Toán trên internet:**

Thi Violympic Toán trên Internet cấp trường có 299 học sinh đạt giải trong đó giải Vàng: 37 giải; giải Bạc: 82 giải; giải Đồng: 90 giải; giải Khuyến khích: 90 giải.

Thi Violympic Toán trên Internet cấp cụm trường có 246 học sinh đạt giải trong đó giải Vàng: 31 giải; giải bạc: 68 giải; giải Đồng: 77 giải; giải Khuyến khích: 70 giải.

Thi giải Toán Internet cấp tỉnh kết quả: 181 em đạt giải trong đó : 45 giải Vàng, 36 giải Bạc ; 40 giải Đồng ; 60 giải Khuyến khích.

Thi Toán trên Internet cấp Quốc gia : 14 em đạt giải trong đó 4 giải Đồng; 5 giải Khuyến khích.

#### **Kết quả thi Trạng nguyên Tiếng Việt trên internet:**

- Thi Trạng Nguyên TV cấp trường 180 học sinh đạt giải trong đó: Giải Nhất: 29 giải; Giải Nhì: 44 giải; Giải Ba: 50 giải; Giải Khuyến khích: 57 giải

Thi Trạng Nguyên TV cấp phường (thi Hương) kết quả: 100 em đạt giải trong đó giải Nhất: 18 giải; Giải Nhì: 29 giải; Giải Ba: 28 giải; Giải Khuyến khích: 25 giải.

Thi Trạng Nguyên TV cấp tỉnh (thi Hội) kết quả: 44 em đạt giải trong đó : 3 giải Nhất ; 6 giải Nhì ; 12 giải Ba ; 23 giải Khuyến khích.

#### **Kết quả thi Olympic Tiếng Anh trên internet:**

- Thi tiếng Anh cấp trường có 73 học sinh đạt giải trong đó giải Nhất: 7 giải; Giải Nhì: 10 giải; Giải Ba: 23 giải; Giải Khuyến khích: 33 giải.

- Thi tiếng Anh cấp phường: có 27 em đạt giải trong đó giải nhất: 5 giải; giải Nhì: 7 giải; Giải Ba: 8 giải; Giải Khuyến khích: 7 giải.

- Thi tiếng Anh cấp tỉnh kết quả : 19 em đạt giải trong đó : 4 giải Nhất ; 7 giải Nhì ; 2 giải Ba ; 6 giải Khuyến khích.

- Thi tiếng Anh cấp Quốc gia: 2 em đạt giải trong đó 2 giải Bạc, 1 giải Đồng, 1 giải Khuyến khích.

#### **Kết quả thi VioEdu trên internet:**

- Thi VioEdu cấp phường: có 35 em đạt giải trong đó giải nhất: 7 giải; giải Nhì: 8 giải; giải Ba: 8 giải; giải Khuyến khích: 12 giải.

- Thi VioEdu cấp tỉnh: có 13 em đạt giải trong đó giải nhất: 1 giải; giải Nhì: 1 giải; giải Ba: 4 giải; giải Khuyến khích: 7 giải.

### **Kết quả Hội thao cấp trường:**

Môn cờ vua: 2 giải Nhất, 2 giải Nhì, 6 giải Ba, 7 Khuyến khích.

Môn cầu lông: 5 giải Nhất, 6 giải Nhì, 7 giải Ba, 1 Khuyến khích.

Môn bơi: 6 giải Nhất, 4 giải Nhì, 10 giải Ba, 1 Khuyến khích.

Môn bóng đá: 1 đội huy chương Vàng, 1 đội huy chương Bạc, 2 đội huy chương Đồng, 4 đội giải phong trào.

Ngày hội STEM cấp trường trao 10 giải cho 05 trạm STEM các khối lớp.

Tham gia Hội thi kể chuyện theo sách cấp tỉnh kết quả tham gia Hội thi kể chuyện theo sách cấp tỉnh đạt giải nhì cấp tiểu học, đạt giải đội giới thiệu đội hình hay, được Sở Văn hóa tặng Giấy khen.

Tham gia cuộc thi “Sáng kiến bảo đảm trật tự trường học về phòng, chống bạo lực học đường” lần thứ III năm 2026” cấp phường đạt 4 giải trong đó 1 giải Nhất, 1 giải Nhì, 1 giải ba, 1 giải Khuyến khích, cấp tỉnh 1 giải tiềm năng.

Tham gia giải bơi cấp phường: 3 giải Nhất, 1 giải Nhì, 5 giải Ba.

Tham gia thi vẽ tranh “chiếc ô tô mơ ước”: 1 học sinh được chọn vào vòng quốc gia.

### **4. Công tác xã hội hóa, công tác từ thiện nhân đạo:**

Nhà trường làm khá làm tốt công tác tham mưu với Đảng ủy, chính quyền địa phương về xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục của năm học và các giai đoạn, tuyên truyền, vận động nhân dân, phụ huynh học sinh thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác giáo dục. Nhà trường luôn nhận được sự đồng thuận của cộng đồng trong công tác giáo dục toàn diện đối với nhà trường.

Làm tốt công tác phối kết hợp giữa gia đình – nhà trường – xã hội , đặc biệt với Hội cha mẹ học sinh cùng tham gia giáo dục học sinh.

- Nhà trường đã nhận được sự quan tâm ủng hộ của các bậc phụ huynh HS về mọi mặt, đã nhận tài trợ 207.960.000 đồng để hỗ trợ các hoạt động học tập, phong trào.

Nhà trường đã xây dựng quy chế quản lý và sử dụng các khoản thu, tổ chức thực hiện sử dụng các khoản thu đúng mục đích, kế hoạch, đảm bảo nguyên tắc tài chính, triển khai các nội dung chi phục vụ cho hoạt động của học sinh. (có biểu chi thiết kèm theo).

- Nhà trường đã tích cực tham gia quyên góp ủng hộ, từ thiện với tổng số tiền 48.765.000 đồng.

Xây dựng quy chế quản lý và sử dụng các khoản thu, tổ chức thực hiện sử dụng các khoản thu đúng mục đích, kế hoạch.

Nhà trường cùng phối hợp với phụ huynh, Hội cha mẹ học sinh trong việc quan tâm, tạo mọi điều kiện tốt nhất đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn, hoàn cảnh gia đình đặc biệt, học sinh khuyết tật được tới trường học, tổ chức thăm hỏi, động viên hs bệnh tật đau ốm nặng; tổ chức trao quà nhân dịp tết Trung thu năm 2025 cho 40 học sinh khuyết tật và có hoàn cảnh khó khăn với trị giá 4.000.000 đồng; tổ chức trao quà nhân dịp tết Nguyên Đán năm 2026 cho 42 HS khuyết tật và có hoàn cảnh khó khăn với trị giá 8.400.000 đồng.

- Tham gia hiến máu nhân đạo trong năm học: 05 người.

#### **IV. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018**

##### **1. Công tác tham mưu, chỉ đạo và kết quả triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018**

###### **\* Thuận lợi:**

Năm học 2025 - 2026 cơ sở vật chất tương đối đầy đủ, phục vụ tốt cho việc dạy học theo chương trình giáo dục 2018.

100% giáo viên được tập huấn về phương pháp dạy học, đánh giá học sinh theo các thông tư hướng dẫn, văn bản chỉ đạo của ngành.

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Phòng VH-XH phường Mường Thanh, chính quyền địa phương, sự đồng thuận của phụ huynh học sinh.

Giáo viên nhiệt tình, năng động, tâm huyết với nghề, có trình độ chuyên môn vững vàng. Luôn học hỏi để từng bước hoàn thiện nhiệm vụ được giao.

Ban đại diện cha mẹ học sinh, phụ huynh học sinh quan tâm và ủng hộ đến việc thực hiện chương trình giáo dục 2018.

###### **\* Khó khăn:**

Số lượng học sinh trong một lớp đông do vậy gặp khó khăn trong việc tổ chức các hình thức dạy học.

###### **\* Kết quả :**

Tổ chức dạy học linh hoạt, dạy học theo định hướng phát triển năng lực HS, phù hợp đối tượng HS, đảm bảo chất lượng.

Triển khai hiệu quả CT SGK; thực hiện tốt lộ trình giúp học sinh hoàn thành yêu cầu cần đạt của Chương trình môn Tiếng Việt theo KH đã xây dựng.

###### **\* Bài học kinh nghiệm:**

- Xây dựng kế hoạch dạy học nhà trường phù hợp với điều kiện thực tế.
- Tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng chuyên môn, hội thảo về dạy học theo CT 2018, tạo cơ hội cho giáo viên được chia sẻ và học tập kinh nghiệm dạy học đạt hiệu quả.

## **2. Triển khai thực hiện Tài liệu giáo dục địa phương**

Nội dung giáo dục địa phương lớp 1,2,3, 4, 5 tỉnh Điện Biên được dạy học tích hợp trong các môn học và môn hoạt động trải nghiệm theo hướng dẫn tại Công văn số 99/SGDĐT-GDTH ngày 19/01/2021 của Sở GD&ĐT. Việc triển khai Tài liệu GDĐP được thực hiện nghiêm túc, đúng tiến độ và phù hợp với kế hoạch giáo dục nhà trường. Các nhà trường chủ động phối hợp với phụ huynh trong việc tổ chức hoạt động trải nghiệm liên quan đến nội dung GDĐP.

Chủ đề thiên nhiên và con người địa phương trong Tài liệu giáo dục địa phương lớp 4 tỉnh Điện Biên được thực hiện với thời lượng 4 tiết trước khi tổ chức dạy học các nội dung khác của mạch nội dung "Địa phương và các vùng miền của Việt Nam" trong Chương trình GDPT 2018 đối với môn Lịch sử và Địa lý lớp 4.

Tổ chức họp chuyên môn Xây dựng kế hoạch tuần và kế hoạch dạy học cụ thể cho từng bài, từng tiết và tập soạn giáo án dạy lồng ghép sao cho phù hợp.

## **3. Đổi mới công tác quản lý, phát triển đội ngũ GV và cán bộ quản lý**

a) Trình độ đào tạo của đội ngũ giáo viên, nhân viên

- Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: 42 trong đó 3 CBQL, 33 giáo viên, 6 nhân viên, đạt tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp, có 3 giáo viên dạy Tiếng Anh, 2 GV Âm nhạc (1 GV làm TPT Đội), 1 GV Mỹ thuật, 2 GV Thể dục, 2 GV Tin học. Có đủ giáo viên giảng dạy các môn Tiếng Anh, Tin học, GDTC, Âm nhạc, Mĩ thuật.

Trình độ đào tạo của CBQL: 02 Thạc sĩ; 01 Đại học

Trình độ đào tạo của giáo viên: 33/33 Đại học

Giáo viên dạy giỏi các cấp : Giỏi tỉnh 3, Giỏi cấp phường 12, Giỏi trường 18.

b) Công tác bồi dưỡng chuyên môn hàng tuần và tập huấn chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tích cực đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI, khai thác kho bài giảng, tài liệu trên “Hành trang số, học liệu số” trên nền tảng sách điện tử của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên có năng lực trình độ chuyên môn, có phẩm chất đạo đức tốt, tận tâm, tâm huyết với sự nghiệp giáo dục. Tích cực chủ động sáng tạo đổi mới phương pháp dạy học, thường xuyên trau dồi nâng cao nghiệp vụ chuyên môn dạy học ở các lớp.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng dẫn tại Công văn số

1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tổ chức sinh hoạt chuyên môn cấp trường, tham gia sinh hoạt chuyên môn cụm trường, thành phố nhằm nâng cao nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ giáo viên nhà trường đồng thời thống nhất các phương pháp dạy học, tháo gỡ khó khăn và bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho giáo viên trong việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018.

Tích cực thực hiện đổi mới phương pháp hình thức tổ chức dạy học theo yêu cầu phát triển năng lực phẩm chất của học sinh theo quy định của Chương trình GDPT 2018. Tăng cường hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo nhóm/tổ/cụm chuyên môn; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học. Tổ chức các hoạt động dự giờ nhằm rút kinh nghiệm.

#### c) Đổi mới công tác quản lý giáo dục tiểu học

Ban giám hiệu chỉ đạo linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả các phương pháp dạy học; thực hiện nghiêm túc việc đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Quản lý, khai thác sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất trường lớp, thiết bị, đồ dùng dạy học, phương tiện giáo dục; tăng cường hơn nữa các nguồn lực thường xuyên tu sửa trường lớp đảm bảo an toàn, đảm bảo tốt các điều kiện dạy học. Thường xuyên kiểm tra việc GV sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học.

Tiếp tục tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đảm bảo nội dung, lộ trình. Tham gia đầy đủ, chất lượng các lớp tập huấn về Chương trình, sách giáo khoa phổ thông mới do Bộ, Sở GDĐT tổ chức.

Tổ chức hiệu quả các buổi sinh hoạt chuyên môn cấp tổ, trường, cụm trường; Giáo viên dạy các môn chuyên Tiếng Anh, Âm nhạc, Thể dục, Mỹ thuật, Tin học tổ chức sinh hoạt chuyên môn nhóm định kỳ 02 lần/tháng.

Tổ chức kiểm tra khảo sát chất lượng tháng. Chỉ đạo GV đưa ra các giải pháp cụ thể đối với từng đối tượng học sinh, chia sẻ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy và học.

### **4. Công tác truyền thông về giáo dục tiểu học**

#### **a) Công tác quản lý, chỉ đạo**

Nhà trường đã thành lập tổ truyền thông bao gồm BGH, các tổ trưởng, trưởng các đoàn thể, bộ phận, giáo viên dạy tin học, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên. Xây dựng kế hoạch truyền thông triển khai trong toàn trường.

Căn cứ vào kế hoạch truyền thông, nội dung truyền thông hàng tháng, Ban giám hiệu đã phân công cho các thành viên tổ truyền thông thực hiện nội dung truyền thông và viết tin bài gửi BGH duyệt đăng tải trên Website của trường, của phường.

Nhà trường đã làm tốt công tác truyền thông tới phụ huynh HS về các giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học; các hoạt động giáo dục, kế hoạch chiến lược của nhà trường.

**b) Nội dung, phương pháp truyền thông, số tin bài truyền thông gửi phòng, Sở giáo dục.**

Ban giám hiệu tăng cường thông tin với chính quyền, tuyên truyền với nhân dân địa phương và phụ huynh về những đổi mới của ngành Giáo dục và Đào tạo Yêu cầu giáo viên thường xuyên theo dõi, tìm hiểu thông tin về đổi mới chương trình, SGK thông qua các phương tiện truyền thông chính thống đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép hoạt động và lưu hành.

Nội dung truyền thông: Chương trình giáo dục phổ thông 2018, Đổi mới phương pháp dạy học theo tinh thần CTGDPT 2018, phương pháp dạy học các môn học. Triển khai dạy học phân hóa đối tượng học sinh, đổi mới sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt chuyên môn cụm trường, các cuộc thi, các hoạt động phong trào,...các giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học; chăm sóc sức khỏe học đường, an toàn giao thông, các hoạt động trải nghiệm, các cuộc thi, giao lưu,...

Kết quả: Số lượng tin bài trường gửi đề đăng tải trên cổng thông tin điện tử của phòng là 30 tin bài, 02 tin bài được đăng trên Website của Sở Giáo dục và Đào tạo.

**V. HẠN CHẾ**

Cơ sở vật chất nhà trường với diện tích sân chơi chật hẹp, không có bãi tập riêng nên cũng ảnh hưởng tới việc tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

**VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT:**

- Tiếp tục quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở vật chất để đáp ứng các hoạt động dạy và học của nhà trường.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 – 2026 của trường Tiểu học Nam Thanh./.

**Nơi nhận:**

- Phòng VH-XH;
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Hoàng Bích Huệ**